TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH** **------*------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** **----------***---------**
Số: 304/2017/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 08 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 311/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ánh T, sinh năm 1990

Nghề nghiệp: Công nhân.

Nơi ĐKHKTT: Khu A, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Bị đơn: Anh Trịnh Phi L; sinh năm 1987;

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi ĐKHKTT: Tổ A1, khu B1, phường C1, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ điều 212, điều 213, Khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Ánh T và anh Trịnh Phi L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ánh T và anh Trịnh Phi L cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Ánh T và anh Trịnh Phi L có 01 con chung là Trịnh Khánh L, sinh ngày 16/02/2013. Khi ly hôn chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L không phải cấp dưỡng cho con chung. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

***Về tài sản chung**:* Chị Lê Thị Ánh T và anh Trịnh Phi L không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Lê Thị ánh T tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Lê Thị ánh T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009638 ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP Cẩm Phả;*
- *CCTHADS TP Cẩm Phả;*
- *UBND phường C1, D, Quảng Ninh;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu văn phòng.*

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thoa